

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH MIỆN  
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2024/DS-ST

Ngày: 13-8-2024

V/v: “Tranh chấp bồi thường  
thiệt hại ngoài hợp đồng”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Lý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đình Phúc

Ông Vũ Việt Trung

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Đình Lân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Diên – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 12/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2024 về việc: “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-DS, ngày 22 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Tạ Văn B, sinh năm 1955

Nơi cư trú: thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Có mặt

**- Bị đơn:** Ông Đào Quang D, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Đ, thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Có mặt

**- Người làm chứng:**

1. Ông Phạm Văn T, sinh năm: 1964. Có mặt

2. Anh Tạ Văn T1, sinh năm: 1978. Có mặt

3. Ông Vương Văn H, sinh năm: 1964. Vắng mặt

4. Ông An Văn T2, sinh năm: 1969. Vắng mặt

5. Anh Tạ Văn H1, sinh năm: 1977. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng tại tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn Tạ Văn B trình bày:

Ngày 10/11/2022, ông Tạ Văn T3 có mời ông và các thợ xây tới nhà mừng hoàn thành xây dựng nhà. Khoảng 21 giờ, ăn uống xong thì ông đi về, trên đường đi qua lán hàn xì của nhà anh Đào Quang D, lán nhà anh D có một bóng điện lập lòe làm ông bị lóa mắt nên ông có chửi bâng quơ. Anh D từ trong lán hàn xì nghe thấy chạy ra, hai bên có lời qua tiếng lại, anh D tưởng ông chửi anh D nên đã tung người đá hai lần vào ngực bên trái của ông, ông bị đập ngã gục xuống, sau đó có anh Vương Văn H nhà gần đó dìu ông về nhà.

Khi về đến sân nhà, do vết thương nặng nên ông bị ngất ở sân, một lúc sau ông tỉnh lại thì ông chạy sang nhà anh D để chửi bới anh D, do ông uất ức nên cũng có chửi anh D “đêm nay tao sẽ giết mày”. Ông có cầm hai cán cờ là hai ống nhựa đập vào hàng rào B40 của nhà anh D, sự việc xảy ra chỉ khoảng 05 phút thì anh H, và anh T1 con trai ông dìu ông về nhà lại. Về tới nhà, trưởng thôn là ông Phạm Văn T và công an viên là ông Nguyễn Văn N có mặt ở gia đình nhà ông, ông T yêu cầu gia đình ông đưa ông đến bệnh viện cấp cứu. Ông được gia đình đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện T. Do sức khỏe ngày càng trầm trọng nên Bệnh viện Đ đưa ông lên Bệnh viện đa khoa tỉnh H. Sau 07 ngày điều trị, sức khỏe của ông có tiến triển nên được bệnh viện cho ra viện ngày 18/11/2022.

Trong thời gian ông nằm viện, con trai ông là Tạ Văn T1 là người chăm sóc ông. Anh T4 làm nghề cơ khí, tự mở ở nhà, một ngày công của anh T4 là 500.000đ/ngày. Trước khi bị thương tích, ông làm thợ xây cho tổ ông An Văn T2, thu nhập một ngày công của ông là 330.000đ, ông làm đủ 30 ngày/tháng.

Từ trước tới nay, ông và anh D không va chạm, không mâu thuẫn gì. Từ lúc ra viện về nhà tới nay, anh D biết rõ thương tật của ông nhưng không sang thăm hỏi, không có trách nhiệm gì đối với ông, do đó, ông khởi kiện đề nghị anh D phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông gồm:

- Tiền xe chở ông từ nhà tới Bệnh viện huyện T và chở ông từ Bệnh viện đa khoa tỉnh H về nhà: 400.000đ; Tiền xe Bệnh viện đa khoa huyện T chở ông lên Bệnh viện đa khoa tỉnh H: 350.000đ.

- Tiền thuốc của Bệnh viện đa khoa tỉnh H: 3.240.000đ;

- Tiền giám định tại trung tâm giám định pháp y tỉnh H: 2.175.000đ;

- Tiền công người chăm sóc nuôi ông trong 08 ngày ông nằm viện là: 4.000.000đ;

- Tiền bồi thường tổn thương sức khỏe và tinh thần là: 50.000.000đ; trong đó tiền bồi thường về sức khỏe là 30.000.000đ kể từ ngày 10/11/2022 và tổn thất tinh thần là 20.000.000đ.

- Tiền bồi thường do không lao động được trong 10 tháng, tính từ ngày anh D có hành vi đánh ông là ngày 10/11/2022 đến ngày 10/9/2023: 50.000.000đ.

Tổng cộng là: 110.165.000 đồng.

Ngày 09/8/2024, ông B có đơn đề nghị không yêu cầu giải quyết buộc anh D bồi thường khoản tiền giám định tại trung tâm giám định pháp y tỉnh H là 2.175.000đ và tại phiên tòa, ông tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền này. Do đó, tổng số tiền ông yêu cầu anh D phải bồi thường còn lại là 107.990.000đ.

Đối với yêu cầu phản tố của anh Đào Quang D, ông có ý kiến như sau: Ông không phá các bộ cửa xếp và bộ cửa cổng nhà anh D, không đánh con của anh D là cháu Đào Văn C. Trong gần hai năm qua, hồ sơ được Công an xã T và Công an huyện T điều tra, anh D không đề nghị một vấn đề gì về vấn đề thiệt hại. Anh D có yêu cầu phản tố yêu cầu ông bồi thường: Danh dự nhân phẩm của anh D: 50.000.000đ; Tổn thất tinh thần sợ hãi, ảnh hưởng sức khỏe của con trai anh là cháu C số tiền: 30.000.000đ; 01 bộ cửa xếp: 6.000.000đ; 01 bộ cổng: 6.000.000đ là hoàn toàn vô lý nên ông không đồng ý bồi thường.

***Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn anh Đào Quang D trình bày:***

Khoảng 20 giờ ngày 10/11/2022, ông Tạ Văn B đã uống rượu ở đâu về chửi bới vợ khắp xóm. Khi đến cổng nhà anh, có bà nội anh là bà Nguyễn Thị Đ đang ngồi trong nhà, thì ông B xông vào đập ngã bà Đ. Hàng xóm thấy thế, chạy vào can ngăn thì con trai anh là Đào Văn C thấy ồn ào cũng chạy từ trong nhà ra thì ông B đuổi đánh con trai anh nhưng không được vì có anh Tạ Văn H1 chạy tới kéo ông B lại. Anh ở trong xưởng chạy ra thì ông B phi vào đánh anh, anh dùng chân đẩy lùi vào người ông B, còn trúng vào đầu trên người ông B thì anh không biết. Mọi người lôi ông B ra nhưng ông B vẫn hung hăng lao vào chửi bới, đòi đánh, chửi đòi giết anh. Thấy thế, anh vào xưởng lấy điện thoại gọi cho con trai ông B là anh Tạ Văn T1 đưa ông B về.

Khoảng 20 phút sau, ông B tiếp tục sang nhà anh chửi bới, gây gỗ, đòi giết anh. Lúc này có trưởng thôn là ông Phạm Văn T đến cùng mọi người lôi ông B về. Khoảng 30 phút sau, ông B cầm một cây gậy tre dài khoảng 1,5m sang nhà anh đập phá cửa cổng và cửa xếp, chửi bới, lăng mạ, dọa giết anh. Lúc này, mẹ anh là bà Nguyễn Thị M đi tập thể dục về, bà M can ngăn thì ông B xông vào đập bà M, bà M chạy vào trong nhà đóng cổng lại nhưng không kịp thì ông B tiếp tục dùng chân đập vào cổng làm cổng đập vào người bà M. Anh thấy vậy thì lao ra dùng chân đạp ông B lùi lại. Con trai, con rể và hàng xóm tiếp tục lôi ông B về.

Khoảng 30 phút sau, ông B tiếp tục cầm thêm một cây gậy tre thứ hai, dài khoảng 1,5m sang đập phá cổng cửa và tiếp tục chửi bới, đe dọa chém giết anh trong đêm. Lúc này ông T cùng công an viên là ông Nguyễn Văn N đến và can ngăn ông B nhưng ông B không chịu, mà vẫn tiếp tục chửi bới đe dọa anh. Sau đó mọi người đưa ông B lên xe đi tiêm thuốc an thần.

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Tạ Văn B buộc anh phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 110.165.000đ thì anh hoàn toàn

không đồng ý, không chịu trách nhiệm bồi thường bất kỳ khoản nào cho ông B. Vì ông B tự ý lao vào nhà anh gây sự, ông B vu khống anh vì khai hoàn toàn sai lệch về thời gian, ông B khai sự việc xảy ra khoảng 21 giờ, các người khác khai khoảng 20 giờ 30 phút, ông B qua nhà anh chửi bới thì anh mới ra đá ông B, anh không đồng ý với kết luận là ông B gãy xương sườn vì gãy xương sườn thì không thể đập phá nhà anh 3 tiếng đồng hồ, đồng thời anh không đánh ông B, anh không biết ông B gãy xương sườn khi nào. Anh thừa nhận có dùng chân đẩy ông B hai lần nhưng không biết trúng cụ thể vào vị trí nào trên người ông B.

Anh có yêu cầu phản tố buộc ông B phải bồi thường các khoản là:

- Bồi thường về danh dự nhân phẩm: 50.000.000đ;
- Tôn thất tinh thần sợ hãi, ảnh hưởng sức khỏe con trai anh là cháu C số tiền: 30.000.000đ;
- 01 bộ cửa xếp: 6.000.000đ; 01 bộ cổng: 6.000.000đ. Cửa xếp và bộ cổng thì anh đã sửa chữa khoảng 3.000.000đ/ bộ cửa, anh yêu cầu ông B phải bồi thường số tiền làm bộ cửa mới là 6.000.000đ/bộ.

Tổng cộng là 92.000.000đ.

Sự việc ông B chửi bới, đập phá cổng nhà đã làm hai bộ cửa bị hư hỏng thì anh đã khắc phục, gây ảnh hưởng đến gia đình anh, bản thân anh và vợ con anh đi ra ngoài rất sợ và rất đề phòng, ngoài ra không làm phát sinh các chi phí để hạn chế, khắc phục thiệt hại, cũng không ảnh hưởng gì đến công việc và thu nhập của anh.

***Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, người làm chứng ông Phạm Văn T trình bày:***

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/11/2022, ông nhận được điện thoại của ông Tạ Văn B nói ông đến nhà vì ông B bị đánh. Khi ông đến nơi thì thấy ông B nằm ở sân, ông và gia đình ông B cùng đưa ông B vào trong nhà rồi ông đi về. Đến khoảng 22 giờ, ông lại nhận được điện thoại của ông B nói ông đến nhà, sau đó lại nhận được điện thoại của anh D nói ông đến ngay vì ông B đang đập phá ở nhà anh. Khi ông đến nhà anh D thì thấy ông B cầm cây dúc đứng ngoài cổng nhà anh D khua múa chứ không đập phá, còn anh D ở trong nhà. Hai bên có to tiếng qua lại, ông B có chửi bới anh D và có câu “đêm nay tao sẽ giết mày”, còn anh D nói gì thì ông không nghe rõ. Sau đó ông có gọi thêm công an viên là ông Nguyễn Văn N đến để đưa ông B về nhà. Do ông B thường xuyên, liên tục kêu đau nên con trai ông B là anh Tạ Văn T1 đưa ông B đi bệnh viện.

Sự việc giữa ông B và anh D mà ông chứng kiến được thì không thấy ai đánh ai, không thấy ai đập phá gì. Còn trước đó mâu thuẫn thế nào, ai đánh ai thì ông không chứng kiến vì sự việc xảy ra xong rồi ông B mới gọi điện cho ông.

***Quá trình tham gia tố tụng, người làm chứng anh Tạ Văn H1 trình bày:***

Vào tối ngày 10/11/2022 (không nhớ giờ cụ thể), anh có nghe to tiếng, anh chạy ra ngoài, thì thấy ông B đang chửi anh D, anh Vương Văn H đang ôm ông B, cản cho ông B không đánh nhau. Sau đó ông B giãy được ra khỏi người anh H và lao vào cửa xưởng của anh D, lúc này con trai của anh D chạy từ xưởng lên nhà, vai còn đeo cặp sách thì ông B định lao ra về cháu bé thì anh H túm ông B lại được. Ông B chưa đánh được con anh D.

Sau đó, anh vào can ông B và thấy anh T1 tới, anh nói anh T1 đưa ông B về. Lúc đó, ông thấy ông B bình thường, khi đưa ông B về phải có hai người kéo về. Ông B về thì anh cũng về, sau đó có nghe thấy ông B tiếp tục to tiếng nhưng anh không ra nữa.

Anh không chứng kiến sự việc từ ban đầu nên không biết được ai đánh ai và cũng không thấy ai đập phá tài sản, đồ đạc gì. Hôm sau, anh có nghe anh D kể lại là ông B đánh bà Đ (là bà nội anh D), anh D tức quá lao ra đập ông B một cái, ông B định lao vào đánh lại anh D thì anh D lao vào đập cho phát nữa. Ngoài ra anh không chứng kiến thêm vụ việc gì.

***Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, người làm chứng anh Tạ Văn T1 trình bày:***

Anh là con trai của ông Tạ Văn B. Vào tối ngày 10/11/2022, anh có nhận được điện thoại của người lạ báo cho anh là ông B bị anh Đào Quang D đánh. Anh đến nhà anh D thì thấy anh Vương Văn H đang dìu ông B thì anh cùng anh H dìu ông B về nhà. Sau đó, anh sang nhà anh D hỏi tại sao anh D đánh ông B, thì anh D có nhận đá ông B. Còn diễn biến sự việc cụ thể như thế nào thì anh không chứng kiến.

Sau đó anh về nhà thì gặp ông T trưởng thôn và ông N công an viên yêu cầu gia đình anh đưa ông B đi bệnh viện cấp cứu. Anh đưa bố lên bệnh viện đa khoa huyện T bằng xe taxi của anh T5.

Bệnh viện đa khoa huyện T xác định tình trạng sức khỏe của bố anh rất nghiêm trọng nên đến ngày 11/11/2022 giới thiệu cho bố anh lên bệnh viện đa khoa tỉnh H. Sau 07 ngày điều trị, sức khỏe của bố anh đã có tiến triển và xuất viện lúc 14 giờ ngày 18/11/2022.

Trong thời gian ông B điều trị, anh là người trực tiếp chăm sóc, thời gian là 08 ngày, 08 đêm, từ ngày 10/11/2022 đến ngày 18/11/2022. Anh làm nghề thợ cơ khí, tiền công của anh một ngày là 500.000đ.

***Các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện:***

Tại biên bản ghi lời khai ngày 21/02/2023 tại Công an huyện T, ông Tạ Xuân T6 khai: “ngày 10/11/2022, tôi mới xây nhà xong có mời đội thợ xây và làm thuê đến nhà ăn cơm, trong đó có ông B. Khoảng 19 giờ 30 phút thì ông B đạp xe về một

mình... Khi ra về ông B đi xe đạp một mình, sức khỏe của ông B lúc đó hoàn toàn bình thường, tỉnh táo, không có biểu hiện của việc say rượu, hay mất kiểm soát.”

Tại Biên bản làm việc ngày 09/10/2023, tại nhà ông Vương Văn H, ông H trình bày: “Khoảng 20 giờ ngày 10/11/2022, tôi đang ở nhà thì nghe thấy ngoài đường có tiếng người to tiếng cãi nhau. Lúc này, tôi chạy ra xem có việc gì thì thấy ông B đang to tiếng với anh D. Lúc này tôi cũng đã uống rượu nên tôi cũng không ra tận nơi xem sự việc như thế nào mà chỉ đứng ở cổng nhà tôi cách cổng nhà anh D khoảng 20m. Tôi cũng không nhìn thấy ông B và anh D đã xô xát như thế nào, chỉ nghe thấy tiếng cãi chửi nhau. Sau đó tôi có kéo ông B về nhà và tôi cũng đi về nhà mình ngủ. Tôi hoàn toàn không biết diễn biến sự việc xảy ra giữa ông B và anh Đào Quang D và cũng không nhìn thấy việc anh D có đánh ông B không.”

Tại các biên bản ghi lời khai ngày 02/02/2023; 11/4/2023 của anh Đào Quang D tại Công an huyện T, anh D khai nhận có hai lần dùng chân phải đi dèp lê đạp vào người ông B. Tại biên bản lấy lời khai ngày 30/5/2024 tại Tòa án, anh D khai hai lần dùng chân đạp ông B lùi lại. Tại Biên bản hòa giải ngày 17/7/2024, anh D trình bày có dùng chân đẩy lùi ông B hai lần. Anh D khẳng định khi xảy ra xô xát, thì chỉ có anh và ông B, không có người nào khác.

Tại Giấy chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, số hồ sơ 8433, ngày 11/11/2022 của Trung tâm y tế huyện T xác định ông Tạ Văn B được điều trị từ ngày 10/11/2022 đến ngày 11/11/2022, tóm tắt bệnh án đối với ông Tạ Văn B: đau tức ngực trái, đau từng cơn, cảm giác bóp nghẹn; Hướng điều trị: chuyển tuyến trên.

Tại Giấy ra viện, mã BN 22948413, ngày 18/11/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh H chẩn đoán đối với ông B: Chấn thương phần mềm vùng ngực trái, gãy xương sườn 2,3,4,5,6 bên trái do bị đánh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 48/TgT, ngày 08/3/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh H kết luận đối với ông Tạ Văn B: Chấn thương ngực kín gây gãy xương sườn số 2, 3, 4, 5, 6 bên trái, tràn dịch màng phổi trái, được điều trị nội khoa. Hiện ổn định, xương gãy cận tốt, phổi thông khí, không có ral. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10%.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 53/QĐ-XPHC, ngày 23/10/2023, Công an huyện T, tỉnh Hải Dương đã xử phạt hành chính đối với anh Đào Quang D do đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính “Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” theo điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:***

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, đương sự chấp hành quyền và nghĩa vụ theo Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 585, 586, 588, 589, 590, 592 Bộ luật Dân sự, Nghị quyết số 02 ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận 1 phần yêu cầu khởi kiện của ông Tạ Văn B.

Buộc anh Đào Quang D phải bồi thường cho ông B tổng số tiền 34.530.000đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của ông B đối với số tiền yêu cầu bồi thường còn lại là 73.460.000đồng.

2. Đình chỉ đối với yêu cầu bồi thường tiền giám định: 2.175.000đồng.

3. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu phản tố của anh Đào Quang D.

4. Án phí: Ông B được miễn án phí, anh D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1]. Về tố tụng:** Nguyên đơn Tạ Văn B yêu cầu bị đơn Đào Quang D bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm nên xác định đây là vụ án dân sự về “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”.

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

**[2]. Về nội dung:**

**[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:**

Tại phiên tòa, ông Tạ Văn B giữ nguyên yêu cầu khởi kiện anh Đào Quang D bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm vì anh D có hành vi dùng chân đạp vào ngực trái gây thương tích cho ông với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%.

Anh D không đồng ý bồi thường với lý do ông B tự ý lao vào nhà anh gây sự đánh bà nội và mẹ của anh, anh không đồng ý với kết luận là ông B gây xương sườn thì không thể đạp phá nhà anh 3 tiếng đồng hồ, đồng thời anh không đánh ông B, ông B gây xương sườn khi nào thì anh không biết. Anh D cho rằng ông B vu khống anh đánh ông B vì ông B khai sai lệch về thời gian xảy ra sự việc, ông B khai sự việc xảy ra vào 21 giờ ngày 10/11/2022, các người khác khai sự việc xảy ra vào 20 giờ 30 phút ngày 10/11/2022.

Hội đồng xét xử nhận thấy: anh D trình bày ông B đánh bà Đ, bà M nhưng không có tài liệu, cứ chứng minh, trong khi đó, ông B không thừa nhận nên không có cơ sở chấp nhận lời trình bày của anh D. Tại phiên tòa, anh D thừa nhận có hành vi giơ chân lên đẩy lùi ông B hai lần. Tại các biên bản các biên bản ghi lời khai ngày 02/02/2023; 11/4/2023 của anh D tại Công an huyện T, anh D đều khai nhận có hai lần dùng chân phải đi dép lê đạp vào người ông B. Tại biên bản lấy lời khai ngày 30/5/2024 của Tòa án, anh D khai có hai lần dùng chân đạp ông B lùi lại. Tại Biên bản hòa giải ngày 17/7/2024, anh D trình bày có dùng chân đẩy lùi ông B hai lần. Anh D khẳng định khi xảy ra xô xát chỉ có anh và ông B, không có người nào khác.

Hành vi của anh D đã bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 53/QĐ-XPHC, ngày 23/10/2023.

Lời khai của ông B, anh D tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong hồ sơ vụ án, phù hợp với tài liệu, chứng cứ như: Giấy chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; Giấy ra viện, mã BN 22948413, ngày 18/11/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh H và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 48/TgT, ngày 08/3/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh H, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 53/QĐ-XPHC, ngày 23/10/2023 của Công an huyện T. Như vậy, mặc dù lời khai của ông B và các người làm chứng có sự chênh lệch về mặt thời gian nhưng có đủ căn cứ kết luận vào tối ngày 10/11/2022, anh D đã có hành vi gây thương tích cho ông B với tỷ lệ tổn thương cơ thể 10%.

Về yêu cầu bồi thường của nguyên đơn ông B: theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 02 ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thì thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, chi phí bồi dưỡng trong thời gian điều trị tại bệnh viện, chi phí phục hồi sức khỏe, thu nhập thực tế bị mất, phần thu nhập thực tế của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị và một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Tiền giám định tại trung tâm giám định pháp y tỉnh H tổng cộng là 2.175.000đ: Ngày 09/8/2024 ông B có đơn không yêu cầu bồi thường và tại phiên tòa, ông B tự nguyện rút yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền này, nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết một phần vụ án đối với yêu cầu này.

- Tiền xe chở ông B từ nhà tới Bệnh viện huyện T, và chở ông từ Bệnh viện đa khoa tỉnh H về nhà: 400.000đ; Tiền xe Bệnh viện đa khoa huyện T chở ông lên Bệnh viện đa khoa tỉnh H 350.000đ; Tiền thuốc của Bệnh viện đa khoa tỉnh H: 3.240.000đ có hóa đơn. Đây là các chi phí hợp lý cho việc cứu chữa nên chấp nhận.

- Tiền công người chăm sóc nuôi ông B trong 08 ngày ông nằm viện là: 500.000đ/ngày x 8 ngày = 4.000.000đ: xét thấy, anh Tạ Văn T1 – con trai ông B là



người trực tiếp chăm sóc ông B tại bệnh viện trong thời gian 08 ngày. Anh T4 trình bày làm nghề cơ khí, tự mở xưởng riêng tại nhà tại xã T, huyện T, tiền công ổn định là 500.000đ/ngày. Hội đồng xét xử chấp nhận mức 400.000đ/ngày\*8 ngày = 3.200.000đ là phù hợp với mức tiền công thực tế của lao động cơ khí.

- Tiền bồi thường tổn thương sức khỏe 30.000.000đ kể từ ngày 10/11/2022: Xét ông B điều trị tại Trung tâm y tế huyện T 01 ngày, lương tối thiểu vùng tại huyện T 01 ngày là 125.230đ; điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh H 07 ngày, lương tối thiểu vùng tại thành phố H là 160.000đ/ngày, thành tiền là 160.000\*7 ngày = 1.120.000đ, tổng chi phí bồi dưỡng sức khỏe của ông B là 1.245.230đ.

Căn cứ vào tỷ lệ tổn thương cơ thể, thời gian điều trị, nhận thấy ông B bị tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%, nhưng bị chấn thương ngực kín gây gãy xương sườn số 2, 3, 4, 5, 6 bên trái, tràn dịch màng phổi trái, khi bị thương tích tuổi đã cao, sau khi xuất viện, ngày 06/12/2022 chụp CT vẫn còn hình ảnh gãy xương sườn nên Hội đồng xét xử chấp nhận một khoản tiền để phục hồi sức khỏe là 5.000.000đ.

Hội đồng xét xử chấp nhận đối với yêu cầu bồi thường về sức khỏe với tổng số tiền là: 6.245.230đ.

- Tiền tổn thất tinh thần 20.000.000đ: tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông B là 10%, Hội đồng xét xử chấp nhận tiền tổn thất tinh thần là 5 tháng lương cơ sở tại thời điểm giải quyết bồi thường, thành tiền là 2.340.000đ/tháng x 5 tháng = 11.700.000đ.

- Tiền bồi thường do không lao động được trong vòng 10 tháng, tính từ ngày anh D có hành vi đánh ông B là ngày 10/11/2022 đến ngày 10/9/2023 là 50.000.000đ: xét thấy, trước khi bị thương tích, ông B làm thợ xây, thu nhập ổn định 330.000đ/ngày, ông B phải điều trị tại bệnh viện 08 ngày (từ ngày 10/11/2022 đến 18/11/2022), đến ngày 06/12/2022, ông B chụp cắt lớp vi tính lồng ngực tại bệnh viện đa khoa tỉnh H vẫn còn hình ảnh gãy đầu cung trước xương sườn 2,3,4,5,6 bên trái, sau đó ông B không đi tái khám lần nào. Hội đồng xét xử chấp nhận thu nhập thực tế bị mất của ông B là 08 ngày nằm viện và 30 ngày sau xuất viện, tổng cộng là 38 ngày x 330.000đ/ngày = 12.540.000đ.

Như vậy, tổng số tiền ông B bị thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 37.675.230đ, do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Tạ Văn B, buộc anh Đào Quang D phải bồi thường cho ông B số tiền là 37.675.230đ.

**[2.2]. Xét yêu cầu phản tố của anh Đào Quang D yêu cầu ông B phải bồi thường các khoản:**

- Danh dự nhân phẩm 50.000.000đ: xét ông B và anh D đều thừa nhận hai bên có lời qua tiếng lại, tuy nhiên không có nội dung bôi nhọ, vu khống, hạ uy tín của anh D, bản thân anh D thừa nhận sự việc ông B chửi bới không làm cho anh D phát sinh các chi phí để hạn chế, khắc phục thiệt hại do danh dự nhân phẩm bị xâm phạm,

không ảnh hưởng gì đến công việc và thu nhập của anh, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận.

- Tôn thất tinh thần sợ hãi, ảnh hưởng sức khỏe con trai anh là cháu C với số tiền: 30.000.000đ, yêu cầu bồi thường số tiền làm mới 01 bộ cửa xếp: 6.000.000đ và 01 bộ công: 6.000.000đ: đối với các khoản này, Hội đồng xét xử căn cứ và các lời khai của đương sự, người làm chứng anh Tạ Văn H1, thấy rằng ông B chưa có hành vi xâm phạm sức khỏe của cháu C; ông B không thừa nhận có hành vi đập phá hai bộ cửa, quá trình làm việc tại cơ quan Công an huyện T, anh D khai cửa và công nhà anh không bị hư hỏng hay thiệt hại tài sản gì nghiêm trọng. Tòa án đã yêu cầu anh D cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh ông B có hành vi đập phá gây thiệt hại đến hai bộ cửa nhưng anh D không thực hiện.

Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu phản tố của anh D không phù hợp với quy định tại Điều 584 Bộ luật Dân sự và Điều 2 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại, do đó, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu phản tố của anh D.

**[3]. Về án phí:** nguyên đơn ông Tạ Văn B khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Do chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn nên bị đơn anh D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Anh D được miễn án phí dân sự sơ thẩm đối với các khoản yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, tổn thất tinh thần nên số tiền án phí dân sự sơ thẩm anh D phải nộp là 2.483.761,5đ, anh D đã đóng tạm ứng án phí là 600.000đ nên còn phải nộp 1.883.761,5đ.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 39; 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590, 592 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Xử:**

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tạ Văn B. Buộc anh Đào Quang D phải bồi thường cho ông Tạ Văn B số tiền là 37.675.230đ (ba mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm ba mươi đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành chưa thanh toán số tiền trên thì còn phải trả khoản tiền lãi theo mức lãi suất

quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Đình chỉ giải quyết một phần vụ án đối với yêu cầu của ông Tạ Văn B về việc buộc anh Đào Quang D bồi thường số tiền giám định tại trung tâm giám định pháp y tỉnh H là 2.715.000đ (hai triệu bảy trăm mười lăm nghìn đồng).

Ông Tạ Văn B có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự đối với khoản tiền này theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn Đào Quang D về việc buộc ông Tạ Văn B bồi thường cho anh Đào Quang D số tiền 92.000.000đ (chín mươi hai triệu đồng).

4. Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Tạ Văn B.

Anh Đào Quang D phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 2.483.761,5đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 600.000đ đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001689, ngày 31/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, anh Đào Quang D còn phải nộp số tiền là 1.883.761,5đ (một triệu tám trăm tám mươi ba nghìn bảy trăm sáu mươi một phẩy năm đồng).

5. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương Lý**